

Bản án số: 18/2026/HS-ST
Ngày 28-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Tuấn Điệp

Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Kiều Dâng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 283/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 344/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025, Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 730/2025/TB-TA ngày 26 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Bùi Văn, sinh năm 1983 tại Hải Phòng. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 3, phường Trần Đạo, thành phố Thủy Nguyên (nay là: Tổ dân phố 3, phường Lưu Kiếm), thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Giám đốc Công ty TNHH TM Vận tải, xây dựng Bảo Phúc; giới tính: Nam; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn Tập và bà Hoàng Thị Ngoãn; có vợ là Phạm Thị Thanh Nga và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 13/2020/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Toà án nhân dân quận thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” (đã xóa án tích); bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 06 tháng 5 năm 2025; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, Bùi Văn là Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại, vận tải, xây dựng Bảo Phúc (viết tắt là Công ty Bảo Phúc) ký Hợp

đồng thầu phụ số 029-2/055.2023/HD/Handong-BP với Công ty cổ phần kỹ thuật và xây dựng Handong (sau đây viết tắt là Công ty Handong) - Tổng thầu thực hiện thi công Dự án đầu tư xây dựng khu chung cư cao tầng để bán và cho thuê, tòa nhà văn phòng cho thuê tại địa chỉ Số 2A đường Bạch Đằng, phường Sở Dầu, Hồng Bàng (nay là phường Hồng Bàng), thành phố Hải Phòng (viết tắt là Dự án Gem Park) để thi công hạng mục đào đất và xử lý đầu cọc của Dự án Gem Park. Theo nội dung hợp đồng, việc vận chuyển đất thải ra khỏi công trường Dự án và xử lý đối với đất thải do Công ty Bảo Phúc có trách nhiệm thực hiện. Theo yêu cầu của nhà thầu chính, Công ty Bảo Phúc có trách nhiệm xử lý chất thải phát sinh trong quá trình thi công theo quy định. Do đó, ngày 15 tháng 11 năm 2023, Công ty Bảo Phúc đã ký Hợp đồng nguyên tắc số 507/2023/HĐXLCT với Công ty TNHH DV TM Toàn Thắng (viết tắt Công ty Toàn Thắng) là đơn vị có chức năng về xử lý chất thải để xử lý chất thải phát sinh trong quá trình thi công Dự án Gem Park. Theo thỏa thuận hai bên bùn đất thải được bàn giao cho Công ty Toàn Thắng do Công ty Bảo Phúc vận chuyển đến kho trung chuyển chất thải của Công ty Toàn Thắng tại xã Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng để Công ty Toàn Thắng tiến hành xử lý với giá tiếp nhận, xử lý đối với bùn, đất thải.

Sau khi ký kết hợp đồng với nhà thầu dự án Gem Park, đã sử dụng 04 máy xúc để thực hiện đào đất phần hầm tại Dự án Gem Park. Ngoài ra, thuê xe tải của Công ty TNHH Nguyên Phong và Công ty TNHH Nguyên để vận chuyển đất thải ra khỏi công trình Dự án Gem Park. Để giảm chi phí vận chuyển, chi phí xử lý đối với chất thải, đã thông qua Nguyễn Xuân Trường giới thiệu, giao dịch và thỏa thuận với Trần Văn Huân sẽ cho Huân đất sạch, sử dụng đồ vườn trồng cây được, nên Huân đã chỉ cho vị trí tiếp nhận đất thải và thỏa thuận hỗ trợ thanh toán tiền cước xe cho với số tiền là 250.000 đồng/chuyến. Sau đó trực tiếp chỉ đạo các lái xe vận chuyển đất thải từ Dự án Gem Park về đổ chủ yếu tại Khu đầm bột thép, Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Từ ngày 01 tháng 6 năm 2024 đến ngày 13 tháng 6 năm 2024, chỉ đạo các lái xe vận chuyển được 831 chuyến xe chở đất thải ra khỏi Dự án Gem Park nhưng không giao cho đơn vị có chức năng xử lý chất thải mà đổ trái phép tại Khu đầm bột thép, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Trần Văn Huân mới thanh toán cho số tiền là 36.500.000 đồng tương đương với 146 chuyến xe.

Tại Kết luận giám định tư pháp số 45/2024/KLGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2024, Giám định viên tư pháp lĩnh vực xây dựng thuộc Công ty CP Tư vấn thiết kế và Giám định xây dựng Sao Việt kết luận: “Khối lượng đất thải phát sinh trong quá trình thi công tầng hầm Dự án Gem Park đổ trái phép tại Khu đầm Bột thép, Thủy Nguyên, TP Hải Phòng là **3.528.063 kg**”.

Tại Kết luận số 434/QTMB ngày 01/11/2024 của Tổ chức giám định thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường và Công văn số 80/KSONMT-CN&NH ngày 06/01/2025 của Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường - Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), kết luận: “Đất thải không chứa thành phần nguy hại đối với từng thông số (Sb, As, Ba, Ag, Be, Cd, Pb, Co, Zn, Mo, Ni, Se, Tl, V) không có giá trị thông số nào đồng thời vượt ngưỡng giá trị hàm

tuyệt đối (H_{tc}) và giá trị nồng độ ngậm chiết (C_{tc}) theo quy định tại QCVN 07:2009/BTNMT. Do đó, đất thải nêu trên là chất thải rắn thông thường.

Ngày 11/11/2024, Phòng kỹ thuật hình sự có Kết luận giám định số 3263/KL-KTHS, kết quả: các dữ liệu phù hợp với lời khai của các lái xe, dữ liệu giám sát hành trình và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cơ quan điều tra, Công an thành phố Hải Phòng, bị can Bùi Văn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, lời khai nhận tội của bị can phù hợp với lời khai người làm chứng và tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra.

Phạm Đình Tùng là Trưởng phòng Môi trường Công ty TM DV Toàn Thắng), khai việc Bùi Văn, Giám đốc Công ty Bảo Phúc ký hợp đồng với bà Phạm Thị Toan, Giám đốc Công ty Toàn Thắng là thông qua Tùng, khi Công ty Bảo Phúc ký hợp đồng thuê Công ty Toàn Thắng để xử lý đối với đất thải phát sinh trong quá trình thi công tại Dự án Gempark, Công ty Bảo Phúc chưa bàn giao và Công ty Toàn Thắng cũng chưa tiếp nhận bất cứ chuyến xe vận chuyển đất thải nào để tiến hành xử lý theo nội dung hợp đồng đã ký kết với Công ty Bảo Phúc. Công ty Toàn Thắng chỉ căn cứ vào số lượng đất thải do Công ty Bảo Phúc bàn giao thực tế để làm cơ sở nghiệm thu, thanh toán, xuất hoá đơn theo quy định.

Nguyễn Xuân Trường, khai khoảng giữa năm 2024, Bùi Văn gọi điện thoại cho Trường nói có ít đất hỏi Trường có nhu cầu lấy thì cho chỉ phải trả tiền cước xe. Do không có nhu cầu lấy đất của nên Trường đã giới thiệu cho Trần Văn Huân là người quen của Trường đang có nhu cầu cần đất để trồng cây. Việc liên hệ, trao đổi, thoả thuận, vận chuyển, tiếp nhận đất như thế nào, đổ tại đâu là do và Huân trực tiếp liên hệ, thoả thuận, thống nhất với nhau. Trường không biết và không tham gia.

Trần Văn Huân, khai khoảng tháng 6/2024, do có nhu cầu mua đất đổ vườn để trồng cây tại Hoa Động, Thủy Nguyên, Hải Phòng, thông qua anh Nguyễn Xuân Trường giới thiệu Bùi Văn có đất dung để đổ vườn trồng cây được nên Huân đã trực tiếp gọi điện liên hệ trao đổi và thoả thuận thống nhất với trả tiền cước xe vận chuyển là 250.000 đồng/chuyến, việc tiếp nhận đất tại khu Đầm Bốt thép, Thủy Nguyên, Hải Phòng. Sau đó Huân đã liên hệ với Bùi Thị Thu Hằng (chủ quản lý, sử dụng khu đất đầm Bốt thép) xin cho tập kết nhờ vì vườn nhà Huân cách đó khoảng 500 mét, xe tải to khó đi vào để Huân sử dụng phương tiện nhỏ vận chuyển dần đất vào vườn trồng cây. Tuy nhiên, Huân chưa thực hiện việc xúc, vận chuyển bất cứ khối lượng đất nào từ khu đầm bốt thép về vườn trồng cây của Huân thì bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện. Huân đã thanh toán tạm ứng trước cho 01 lần với số tiền 36.500.000 đồng (tương đương 146 chuyến) bằng hình thức chuyển khoản. Bản thân Huân chỉ được nói đất cho là đất đổ vườn trồng cây được, Huân không biết đất cho là chất thải, có nguồn gốc từ đâu.

Bùi Thị Thu Hằng khai phù hợp với Trần Văn Huân. Chị Hằng không thu chi phí gì của Huân, không quen biết, trao đổi, thoả thuận gì với Bùi Văn, Nguyễn Xuân Trường.

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng tiến hành xác minh tại UBND xã Hoa Động (nay là phường Thủy Nguyên) và Phòng Tài nguyên và Môi

trường huyện Thủy Nguyên, kết quả: Trên địa bàn xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên không có địa điểm, khu vực nào được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép quy hoạch để tiếp nhận, xử lý chất thải.

Xác minh tại Dự án Gem Park: Việc ký hợp đồng với Công ty Bảo Phúc phù hợp với lời khai của Bùi Văn . Theo nội dung hợp đồng ký kết, Công ty Bảo Phúc phải thực hiện vận chuyển 55.039,65 m³ đất thải ra khỏi công trường Dự án Gem Park và tiến hành xử lý theo quy định, “cung cấp hợp đồng với bên xử lý chất thải và giấy phép hoạt động bãi thải”.

Tang vật chứng thu giữ và xử lý: Toàn bộ chất thải rắn thông thường (đất thải) khối lượng 3.528.063 kg đã được bị can Bùi Văn ký hợp đồng với Công ty Toàn Thắng để vận chuyển ra khỏi Khu đầm Bốt thép và chuyển giao cho Công ty Toàn Thắng tiếp nhận xử lý theo quy định của pháp luật, trả lại hiện trạng ban đầu cho khu đất mà bị can Bùi Văn đã đổ thải trái phép.

Bùi Văn đã tự nguyện giao nộp số tiền 10.000.000 đồng thu lời bất chính.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSHP-P3 ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Bùi Văn phạm tội “Gây ô nhiễm môi trường” theo điểm d khoản 3 Điều 235 của Bộ luật Hình sự.

Phản tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn phạm tội “Gây ô nhiễm môi trường”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 235; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn .

Phạt tiền bị cáo Bùi Văn từ 1.200.000.000 đồng đến 1.500.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn .

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Văn đã khắc phục hậu quả, thu hồi toàn bộ chất thải về cho Công ty Toàn Thắng theo đúng hợp đồng đã ký.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; tịch thu, sung quỹ nhà nước toàn bộ số tiền thu lợi bất chính 36.500.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Văn không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Bị cáo Bùi Văn là giám đốc của Công ty Bảo Phúc, biết rõ đất thải phát sinh trong quá trình thi công tại Dự án Gempark là chất thải phải chuyển giao cho đơn vị có chức năng để xử lý nhằm tăng lợi nhuận, không mất chi phí xử lý và được thêm chi phí vận chuyển, bị cáo đã không vận chuyển, không bàn giao đất thải theo điều kiện yêu cầu của nhà thầu và cho Công ty Toàn Thắng để xử lý theo Hợp đồng nguyên tắc số 507/2023/HĐXLCT đã ký giữa Công ty Bảo Phúc với Công ty TNHH DV TM Toàn Thắng. Bị cáo đã thông qua Nguyễn Xuân Trường giới thiệu để liên hệ với Trần Văn Huân để cho đất thải và lấy chi phí cước vận chuyển xe. Từ ngày 01 tháng 6 năm 2024 đến ngày 13 tháng 6 năm 2024, bị cáo Bùi Văn đã trực tiếp chỉ đạo các lái xe vận chuyển được 831 chuyến chở bùn, đất thải ra khỏi công trường Dự án Gem Park. Đổ trái phép tại khu đầm Bót Thép, Hoa Động, Thủy Nguyên, Hải Phòng, thu lợi bất chính 36.500.000 đồng. Số lượng bùn, đất thải đổ trái phép đã được Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế và Giám định xây dựng Sao Việt kết luận là 3.528.063kg. Theo giám định số 434/QTMB ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Trung tâm quan trắc môi trường miền Bắc thuộc Cục kiểm soát môi trường - Bộ Tài nguyên và Môi trường kết luận: “Các mẫu chất thải giám định là Chất thải rắn thông thường”.

[2.2] Hành vi chỉ đạo các lái xe vận chuyển 3.528.063kg chất thải rắn thông thường (đất thải) chưa qua xử lý theo quy định, đổ tại khu đất không được quy hoạch là vị trí đổ thải để chôn lấp của bị cáo Bùi Văn đã gây ảnh hưởng đến môi trường và sức khỏe của cộng đồng xã hội. Vi phạm quy định tại điểm g khoản 5 Điều 64 của Luật Bảo vệ môi trường “Việc thi công xây dựng, cải tạo, sửa chữa, phá dỡ công trình xây dựng phải bảo đảm yêu cầu về bảo vệ môi trường; chất thải, chất rắn và các loại chất thải khác phải được gom, lưu trữ, vận chuyển đến nơi xử lý theo quy định về quản lý chất thải”. Hành vi vận chuyển, đổ thải chất rắn không đúng quy trình kỹ thuật, quy định của pháp luật bảo vệ môi trường là hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động bảo vệ môi trường theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Luật Bảo vệ môi trường.

[2.3] Hành vi của bị cáo Bùi Văn là nghiêm trọng, vi phạm các điều cấm của pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức và bất chấp pháp luật, ham lợi nhuận nên đã cố ý thực hiện hành vi trái pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây ô nhiễm môi trường” theo Điều 235 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung: Bị cáo Bùi Văn đã thực hiện hành vi đổ thải ra môi trường chất thải rắn thông thường từ 500.000 ki lô gam trở lên, nên phải chịu

tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm d khoản 3 Điều 235 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Văn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bùi Văn đã tự nguyện khắc phục hậu quả bằng việc ký hợp đồng, vận chuyển, bàn giao 3.528.063kg chất thải rắn thông thường cho Công ty Toàn Thắng để tiếp nhận, xử lý theo quy định của pháp luật và trả lại hiện trạng ban đầu cho khu đất tại đầm Bót thép, Thủy Nguyên, Hải Phòng. Bị cáo Bùi Văn đã nộp 10.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính để khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Hành vi “Gây ô nhiễm môi trường” làm ảnh hưởng môi trường, nguy hại cho xã hội nên xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo yêu cầu được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền và đã nộp một phần tiền để chứng minh đủ điều kiện áp dụng hình phạt tiền theo Điều 50 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện Kiểm sát, áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Văn

[7] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn .

[8] Về xử lý vật chứng: Số tiền 36.500.000 đồng do bị cáo Bùi Văn thu lợi bất chính từ việc đổ thải trái pháp luật nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Bùi Văn đã nộp 10.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính. Do vậy, bị cáo Bùi Văn phải nộp tiếp số tiền thu lợi bất chính là 26.500.000 đồng.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Văn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 235, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn phạm tội “Gây ô nhiễm môi trường”.

Phạt tiền bị cáo Bùi Văn 1.500.000.000đ (Một tỉ năm trăm triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước. Bị cáo Bùi Văn đã nộp 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0002256 ngày 31 tháng 12 năm 2025 tại Thi hành án

dân sự thành phố Hải Phòng. Bị cáo Bùi Văn phải nộp tiếp tiền phạt là 1.200.000.000đ (Một tỉ hai trăm triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 278 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Bùi Văn .

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 36.500.000đ (Ba mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Bùi Văn . Bị cáo Bùi Văn đã nộp 10.000.000 đồng (theo ủy nhiệm chi lập ngày 14 tháng 11 năm 2025, đơn vị nhận tiền: Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng). Bị cáo Bùi Văn còn phải nộp tiếp số tiền thu lợi bất chính là 26.500.000đ (Hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Văn phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Tuấn Điệp Nguyễn Thanh Hải

Đặng Hồ Điệp

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC;
- Viện Công tố & KSXXPT VKSNDTC;
- Vụ 1 - TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Phòng GD, KT, TT và THA
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp

